

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 01 trang)

Môn: TOÁN

Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề

Câu 1. (3,0 điểm)

1. Tìm các số tự nhiên n sao cho $n^2 + 2n + \sqrt{n^2 + 2n + 18} + 9$ là số chính phương.
2. Cho biểu thức $P = abc(a-1)(b+4)(c+6)$ với a, b, c , là các số nguyên thỏa mãn $a+b+c=2022$. Chứng minh P chia hết cho 6.

Câu 2. (7,0 điểm)

1. Giải hệ phương trình:
$$\begin{cases} x^2 + y^2 + xy = x + 4 \\ y^2 + 2xy = y - 4 \end{cases}$$
2. Giải phương trình: $8x^2 - 11x + 1 = (1-x)\sqrt{4x^2 - 6x + 5}$
3. Cho x, y, z là các số thực dương. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức:

$$P = \sqrt{\frac{x}{y+z+2x}} + \sqrt{\frac{y}{z+x+2y}} + \sqrt{\frac{z}{x+y+2z}}$$

Câu 3. (2,0 điểm)

Cho x, y, z là các số thực dương thỏa mãn $xy+yz+zx=3$. Chứng minh rằng:

$$\frac{x^2}{\sqrt{x^3+8}} + \frac{y^2}{\sqrt{y^3+8}} + \frac{z^2}{\sqrt{z^3+8}} \geq 1$$

Câu 4. (6,0 điểm)

Cho đường tròn $(O; R)$ và điểm A cố định với $OA = 2R$; đường kính BC quay quanh O sao cho tam giác ABC là tam giác nhọn. Đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC cắt đường thẳng OA tại điểm thứ hai là I . Các đường thẳng AB, AC cắt $(O; R)$ lần lượt tại điểm thứ hai là D và E . Gọi K là giao điểm của DE với OA .

- a) Chứng minh $AK \cdot AI = AE \cdot AC$
- b) Tính độ dài đoạn AK theo R
- c) Chứng minh tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác ADE luôn thuộc một đường thẳng cố định.

Câu 5. (2,0 điểm)

Cho 8 đoạn thẳng có độ dài lớn hơn 10 và nhỏ hơn 210. Chứng minh rằng trong 8 đoạn thẳng đó luôn tìm được 3 đoạn thẳng để ghép thành một tam giác.

--- Hết ---

(Thí sinh không dùng tài liệu, không dùng máy tính bỏ túi)